

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh An Giang.

Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tại Tờ trình số 3497/TTr-BCH ngày 02 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh An Giang với 02 TTHC cấp xã (đính kèm Quy trình).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ huy quân sự tỉnh và các đơn vị có liên quan cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Viễn thông An Giang (VNPT);
- Lưu: VT, htbmai.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH AN GIANG**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ**

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	2.002755	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, đã thôi việc, đã về gia đình (đối tượng còn sống) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	
2	2.002757	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã thôi việc, đã về gia đình (đối với đối tượng đã từ trần) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	

PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, đã thôi việc, đã về gia đình (đối tượng còn sống) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

STT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả/ biểu mẫu
B1	Đối tượng làm bản khai và nộp các giấy tờ theo quy định cho Ủy ban nhân dân xã nơi thường trú	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu nơi thường trú	05 ngày làm việc	Mẫu 1B và hồ sơ kèm theo
B2	Ủy ban nhân dân xã thành lập Hội đồng chính sách; hoàn thành việc xét duyệt, lập và xác nhận hồ sơ cho từng đối tượng; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ)	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu nơi thường trú		Biên bản xét duyệt của Hội đồng chính sách xã
B3	Sở Nội vụ tiếp nhận hồ sơ đối tượng do Ủy ban nhân dân xã báo cáo; tổ chức xét duyệt, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Nội vụ	07 ngày làm việc	Mẫu 1B và hồ sơ kèm theo
B4	Sở Nội vụ ra quyết định hưởng trợ cấp một lần cho các đối tượng	Sở Nội vụ		Quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần.
B5	Ủy ban nhân dân xã căn cứ vào danh sách và quyết định hưởng chế độ của cấp có thẩm quyền, chỉ đạo cơ quan thuộc quyền tổ chức chi trả chế độ cho đối tượng bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu nơi thường trú	Sau khi có Quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần	Quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần.

	bưu chính hoặc trên môi trường điện tử			
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân</i>			

2. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã thôi việc, đã về gia đình (đối với đối tượng đã từ trần) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

STT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả/ biểu mẫu
B1	Thân nhân đối tượng làm bản khai và nộp các giấy tờ theo quy định cho Ủy ban nhân dân xã nơi thường trú	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu nơi thường trú	05 ngày làm việc	Mẫu 1C và Hồ sơ kèm theo
B2	Ủy ban nhân dân xã thành lập Hội đồng chính sách; hoàn thành việc xét duyệt, lập và xác nhận hồ sơ cho từng đối tượng; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ)			Biên bản xét duyệt của Hội đồng chính sách xã
B3	Sở Nội vụ tiếp nhận hồ sơ đối tượng do Ủy ban nhân dân xã báo cáo; tổ chức xét duyệt, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.	Sở Nội vụ	07 ngày làm việc	Quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần.

B4	Sở Nội vụ ra quyết định hưởng trợ cấp một lần cho các đối tượng			
B5	Ủy ban nhân dân xã căn cứ vào danh sách và quyết định hưởng chế độ của cấp có thẩm quyền, chỉ đạo cơ quan thuộc quyền tổ chức chi trả chế độ cho đối tượng bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử.	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu nơi thường trú	Sau khi có Quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần.	- Quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần. - Kết quả giải quyết
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>			